Ký bởi: TRUNG TÂM THÔNG TIN
Giờ ký: 2026-07-08T15:29:02.7582337+07:00
Địa điểm:
Lý do:

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 46/2026/QĐ-UBND	*Bắc Ninh, ngày 19 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người; cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Bảo vệ bí mật nhà nước số 117/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 38/2005/NĐ-CP của Chính phủ Quy định một số biện pháp bảo đảm trật tự công cộng;

Căn cứ Nghị định số 37/2009/NĐ-CP của Chính phủ Quy định các mục tiêu quan trọng về chính trị, kinh tế, ngoại giao, khoa học - kỹ thuật, văn hóa, xã hội do lực lượng Cảnh sát nhân dân có trách nhiệm vũ trang canh gác bảo vệ và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức có liên quan;

Căn cứ Nghị định số 39/2021/NĐ-CP của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ quy định các mục tiêu quan trọng về chính trị, kinh tế, ngoại giao, khoa học - kỹ thuật, văn hóa, xã hội do lực lượng Cảnh sát nhân dân có trách nhiệm vũ trang canh gác bảo vệ và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức có liên quan;

Căn cứ Nghị định số 63/2026/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Bảo vệ bí mật nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 09/2005/TT-BCA của Bộ trưởng Bộ Công an Hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 38/2005/NĐ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2005 của Chính phủ quy định một số biện pháp bảo đảm trật tự công cộng;

Căn cứ Thông tư số 20/2010/TT-BCA của Bộ trưởng Bộ Công an Quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 37/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm

2009 của Chính phủ quy định các mục tiêu quan trọng về chính trị, kinh tế, ngoại giao, khoa học - kỹ thuật, văn hóa, xã hội do lực lượng Cảnh sát nhân dân có trách nhiệm vũ trang canh gác bảo vệ và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức có liên quan;

Căn cứ Thông tư số 28/2022/TT-BCA của Bộ trưởng Bộ Công an Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2010/TT-BCA ngày 23 tháng 6 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 37/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ quy định các mục tiêu quan trọng về chính trị, kinh tế, ngoại giao, khoa học - kỹ thuật, văn hóa, xã hội do lực lượng Cảnh sát nhân dân có trách nhiệm vũ trang canh gác bảo vệ và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức có liên quan;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 3648/TTr-CAT- ANCTNB ngày 31/5/2026;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định Ban hành Quy định về khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người; cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người; cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2026 và bãi bỏ Quyết định số 04/2024/QĐ-UBND ngày 07/02/2024 của UBND tỉnh Bắc Giang về ban hành Quy định về khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người; khu vực cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Điều 3. Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường; các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Đã ký
Phạm Hoàng Sơn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Về khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người; cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 46/2026/QĐ-UBND)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định về khu vực bảo vệ; khu vực cấm tập trung đông người; cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh; việc tổ chức đặt biển báo "Khu vực bảo vệ", "Khu vực cấm tập trung đông người", "Cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh"; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện các quy định này trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

2. Quy định này không áp dụng đối với các công trình quốc phòng, khu quân sự do Bộ Quốc phòng quản lý.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân là người Việt Nam cư trú và hoạt động trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

2. Tổ chức, cá nhân nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, trừ trường hợp pháp luật Việt Nam hoặc Điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc tham gia có quy định khác.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. "Khu vực bảo vệ" là khu vực có phạm vi cụ thể, có vị trí quan trọng về chính trị, kinh tế, ngoại giao, khoa học - kỹ thuật, văn hóa, xã hội, an ninh; khu vực đang xảy ra thiên tai, dịch bệnh hoặc đang diễn ra các sự kiện chính trị quan trọng do các lực lượng bảo vệ có trách nhiệm quản lý, kiểm soát hoạt động của người, phương tiện nhằm duy trì an ninh trật tự; phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội.

2. "Khu vực cấm tập trung đông người" là khu vực có phạm vi cụ thể, không được tập trung từ 05 người trở lên nhằm mục đích đưa ra yêu cầu hoặc kiến nghị về những vấn đề có liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, gia đình, tổ chức hoặc về những vấn đề có liên quan chung đến đời sống chính trị - xã hội, đến quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân khác mà chưa được cơ quan có thẩm quyền cho phép và việc tập trung đông người có thể gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại khu vực đó.

3. "Khu vực chứa bí mật nhà nước" là những khu vực đang lưu giữ, bảo quản tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước hoặc địa điểm tổ chức các hội nghị, hội thảo, cuộc họp có nội dung bí mật nhà nước được người có thẩm quyền xác định là khu vực, địa điểm chứa bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.

Chương II
QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Khu vực bảo vệ

1. Các khu vực bảo vệ theo Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định này.

2. Ngoài các khu vực được quy định tại khoản 1 Điều này, trong trường hợp đột xuất phục vụ triển khai các biện pháp bảo đảm trật tự công cộng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định khu vực bảo vệ tại các khu vực khác và phải báo cáo tại phiên họp Ủy ban nhân dân tỉnh gần nhất về những khu vực bảo vệ đã quyết định.

3. Phạm vi khu vực bảo vệ:

a) Phạm vi khu vực bảo vệ được quy định tại khoản 1 Điều này là toàn bộ khuôn viên trụ sở cơ quan, phía trước lối ra vào, vỉa hè, lòng đường, lề đường tiếp giáp trụ sở, cơ quan;

b) Phạm vi khu vực bảo vệ được quy định tại khoản 2 Điều này do Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh quyết định.

Điều 5. Khu vực cấm tập trung đông người

1. Các khu vực bảo vệ được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 4 Quy định này (trừ các khu vực được bố trí tiếp công dân của cơ quan, tổ chức theo quy định).

2. Ngoài các khu vực được quy định tại khoản 1 Điều này, trong trường hợp đột

xuất phục vụ triển khai các biện pháp bảo đảm trật tự công cộng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định khu vực cấm tập trung đông người tại các khu vực khác và phải báo cáo tại phiên họp Ủy ban nhân dân tỉnh gần nhất về những khu vực cấm tập trung đông người đã quyết định.

Điều 6. Khu vực cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh

1. Khu vực chứa bí mật nhà nước.

2. Ngoài các khu vực được quy định tại khoản 1 Điều này, trong trường hợp đột xuất phục vụ triển khai các biện pháp bảo đảm trật tự công cộng tại nơi đang xảy ra các vụ việc liên quan an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội và những vấn đề khác yêu cầu giữ bí mật cần phải cấm những người không có trách nhiệm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh tiến hành ghi âm, ghi hình, chụp ảnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định khu vực cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh tại các khu vực khác và phải báo cáo tại phiên họp Ủy ban nhân dân tỉnh gần nhất về những khu vực cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh đã quyết định.

Điều 7. Biển báo "Khu vực bảo vệ", "Khu vực cấm tập trung đông người", "Cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh"

1. Các khu vực được xác định là khu vực bảo vệ, khu vực cấm tập trung đông người, khu vực cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh phải được đặt biển báo.

2. Đặt biển báo:

a) Biển báo "Khu vực bảo vệ" đặt cố định ở trụ sở các cơ quan quy định tại khoản 1 Điều 4 Quy định này; đặt cố định hoặc tạm thời khi có yêu cầu bảo vệ tại các khu vực, địa điểm được quy định tại khoản 2 Điều 4 Quy định này;

b) Biển báo "Khu vực cấm tập trung đông người" đặt cố định hoặc tạm thời ở các khu vực được quy định tại Điều 5 Quy định này khi có yêu cầu cần thiết;

c) Biển báo "Cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh" đặt cố định hoặc tạm thời ở các khu vực được quy định tại Điều 6 Quy định này;

d) Vị trí đặt biển báo phải đảm bảo bố trí ở vị trí phù hợp, không bị che khuất tầm nhìn và không gây cản trở giao thông.

3. Mẫu biển báo "Khu vực bảo vệ", "Khu vực cấm tập trung đông người", "Cấm

ghi âm, ghi hình, chụp ảnh" thực hiện theo Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định này.

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân

1. Công an tỉnh:

a) Chủ trì xây dựng phương án bảo vệ và bố trí lực lượng vũ trang canh gác đối với các khu vực được nêu từ mục 1 đến mục 5 Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định này;

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai công tác bảo vệ và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật theo quy định tại các khu vực được nêu từ mục 6 đến mục 12 Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định này, khoản 2 Điều 4, Điều 5, khoản 2 Điều 6 Quy định này và các khu vực chứa bí mật nhà nước thuộc phạm vi quản lý;

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quy định các khu vực bảo vệ tại khoản 2 Điều 4, các khu vực cấm tập trung đông người tại khoản 2 Điều 5 và các khu vực cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh tại khoản 2 Điều 6 Quy định này;

d) Tổ chức đặt biển báo theo quy định tại Điều 7 Quy định này đối với các khu vực được nêu tại mục 6 đến mục 12 Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định này, khoản 2 Điều 4, khoản 2 Điều 5 và khoản 2 Điều 6 Quy định này.

2. Các cơ quan, đơn vị được giao quản lý các khu vực được nêu từ mục 1 đến mục 5 Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định này:

a) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh tổ chức đặt biển báo theo quy định tại Điều 7 Quy định này; chủ động tự trang bị, lắp đặt, phân công lực lượng bảo vệ, giữ gìn, thay thế khi biển báo bị hư hỏng;

b) Phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai công tác bảo vệ và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật theo quy định tại các khu vực thuộc phạm vi quản lý.

3. Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Bắc Ninh

a) Triển khai, thực hiện các nội dung quy định tại điểm a khoản 2 Điều này tại các khu vực được nêu từ mục 13 đến mục 14 Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định này;

b) Phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai công tác bảo vệ và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật theo quy định tại các khu vực được nêu từ mục 13 đến mục 14 Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định này.

4. Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường chủ trì triển khai công tác bảo vệ tại các khu vực bảo vệ bí mật nhà nước thuộc phạm vi quản lý; phối hợp Công an tỉnh xử lý các hành vi vi phạm pháp luật theo quy định tại các khu vực được nêu tại khoản 2 Điều 4, Điều 5, khoản 2 Điều 6 Quy định này.

5. Ủy ban nhân dân các xã, phường căn cứ quy định tại điểm đ khoản 6 Điều 12 Nghị định số 38/2005/NĐ-CP của Chính phủ Quy định một số biện pháp bảo đảm trật tự công cộng, yêu cầu cụ thể của việc bảo đảm trật tự công cộng tại địa phương và Quy định này ban hành quy định về các khu vực bảo vệ, khu vực cấm tập trung đông người, cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý.

Điều 9. Điều khoản thi hành

1. Công an tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức triển khai thực hiện của các sở, ban, ngành và các địa phương; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện theo quy định; chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng thường xuyên rà soát, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung quy định này đảm bảo bám sát với quy định của Nhà nước và tình hình thực tế tại địa phương.

2. Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm thông tin, tuyên truyền quy định này trên các phương tiện thông tin đại chúng để các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Công an tỉnh) để được hướng dẫn, xem xét, quyết định./.

Phụ lục I

DANH MỤC CÁC KHU VỰC BẢO VỆ DO ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUYẾT ĐỊNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 46/2026/QĐ-UBND)

1. Trụ sở Tỉnh ủy - Đoàn Đại biểu Quốc hội - HĐND tỉnh Bắc Ninh *(địa chỉ: số 01 đường Lê Thánh Tông, phường Tân Tiến, tỉnh Bắc Ninh).*

2. Trụ sở UBND tỉnh Bắc Ninh *(địa chỉ: số 82 đường Hùng Vương, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh).*

3. Trụ sở Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh Bắc Ninh *(địa chỉ: đường Võ Nguyên Giáp, TDP Đông Lý, phường Đa Mai, tỉnh Bắc Ninh).*

4. Trụ sở Ngân hàng nhà nước khu vực XII *(địa chỉ: số 47, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh).*

5. Trụ sở Kho bạc Nhà nước khu vực VI *(địa chỉ: số 276, đường Hoàng Văn Thụ, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh).*

6. Trụ sở Công an tỉnh Bắc Ninh cơ sở 1 *(địa chỉ: đường Hùng Vương, phường Tân Tiến, tỉnh Bắc Ninh).*

7. Trụ sở Công an tỉnh Bắc Ninh cơ sở 3 *(địa chỉ: Lô Q4-Q5, đường Hoàng Văn Thụ, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh)*.

8. Trụ sở Công an tỉnh Bắc Ninh cơ sở 5 *(địa chỉ: đường Lý Anh Tông, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh)*.

9. Trụ sở Công an tỉnh Bắc Ninh cơ sở 7 *(địa chỉ: số 90, đường Ngô Gia Tự, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh).*

10. Trụ sở Trung tâm cai nghiện số 1 *(địa chỉ: thôn Hữu Bằng, phường Đào Viên, tỉnh Bắc Ninh).*

11. Trụ sở Trung tâm cai nghiện số 2 *(địa chỉ: thôn Khánh Ninh, xã Ngọc Thiện, tỉnh Bắc Ninh).*

12. Trụ sở Khu lưu niệm Sáu điều Bác Hồ dạy Công an nhân dân *(địa chỉ: thôn Chùa Nguộn, xã Nhã Nam, tỉnh Bắc Ninh)*.

13. Trụ sở Khu liên cơ quan tỉnh *(địa chỉ: Quảng trường 3/2, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh)*.

14. Trụ sở Liên cơ quan các đơn vị sự nghiệp của các sở, ngành *(địa chỉ: Lô 12, đường Quách Nhẫn, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh)*./.

Phụ lục II

MẪU BIỂN BÁO

(Ban hành kèm theo Quyết định số 46/2026/QĐ-UBND)

1. Mẫu biển báo "Khu vực bảo vệ"

Hình chữ nhật nằm ngang, có kích thước 80cm x 60cm, được làm bằng vật liệu bền vững; chữ viết màu đen trên nền biển màu trắng, có phản quang; in hoa, kiểu chữ đứng, đậm; cụm từ **"KHU VỰC BẢO VỆ"** được viết bằng tiếng Việt ở một dòng trên, chiều cao hàng chữ là 12cm và tiếng Anh "**PROTECTED AREA**" ở một dòng dưới, chiều cao hàng chữ là 10cm.



2. Mẫu biển báo "Khu vực cấm tập trung đông người"

Hình chữ nhật nằm ngang, có kích thước 80cm x 60cm, được làm bằng vật liệu bền vững; chữ viết màu đen trên nền biển màu trắng, có phản quang; in hoa, kiểu chữ đứng, đậm; cụm từ "**KHU VỰC CẤM TẬP TRUNG ĐÔNG NGƯỜI**" được viết bằng tiếng Việt ở hai dòng trên, chiều cao hàng chữ là 12cm và tiếng Anh "**NO GATHERING**" ở một dòng dưới, chiều cao hàng chữ là 10cm.



3. Mẫu biển báo "Cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh"

Hình chữ nhật nằm ngang, có kích thước 85cm x 70cm, được làm bằng vật liệu bền vững; chữ viết màu đen trên nền biển màu trắng, có phản quang; in hoa, kiểu chữ đứng, đậm; cụm từ "**CẤM GHI ÂM, GHI HÌNH, CHỤP ẢNH**" được viết bằng tiếng Việt ở hai dòng trên, chiều cao hàng chữ là 12cm và tiếng Anh **"NO RECORDING, FILMING, PHOTO - TAKING'** ở hai dòng dưới, chiều cao hàng chữ là 10cm.

